

Số: 01/2018/QĐPT-KDTM

Hải Phòng, ngày 05 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH TẠM ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Thẩm phán:

Bà Vũ Thị Thu Hà

Ông Vũ Văn Cường

Tại Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 09/2017/QĐST-KDTM ngày 24 tháng 10 năm 2017;

Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng đã căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 214 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa giữa:

Nguyên đơn: Công ty B; địa chỉ: Số 4 P, quận Đ, Thành phố Hà Nội;

Bị đơn: Công ty Hải Phòng; địa chỉ: Thôn S, xã AH, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Tại đơn kháng cáo ngày 10 tháng 11 năm 2017, nguyên đơn là Công ty B kháng cáo đề nghị hủy quyết định tạm đình chỉ với lý do: Việc ủy thác thu thập chứng cứ cho Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình không phải là yếu tố quyết định tới việc giải quyết vụ án cũng như không cần phải đợi kết quả ủy thác thu thập chứng cứ của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình thì mới giải quyết được vụ án. Việc đợi kết quả thực hiện ủy thác thu thập chứng cứ tại huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình để có thể giải quyết được vụ án là không hợp lý. Việc ban hành Quyết định số 09/2017/QĐST-KDTM ngày 24 tháng 10 năm 2017 khiến việc đưa vụ án ra xét xử kéo dài và không bảo đảm được quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tại phiên họp có quan điểm: Những chứng cứ mà Tòa án nhân dân huyện A ủy thác cho Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình thu thập đều nhằm mục đích đảm bảo cho việc giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án nhân dân huyện A căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 214 Bộ luật Tố tụng dân sự tạm đình chỉ giải quyết vụ án là đúng quy định. Đề

ngợi Tòa án cấp phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 5 Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự giữ nguyên Quyết định tạm đình chỉ của Tòa án nhân dân huyện A.

XÉT THẤY:

Ngày 01/12/2007, Công ty AQ và Công ty Hải Phòng ký Biên bản thỏa thuận số 16/BBTT/2007 có nội dung Công ty AQ mua 01 tàu biển vỏ thép chở hàng khô, trọng tải 3.242 tấn (tàu Anh Quốc) của Công ty Hải Phòng thông qua hình thức cho thuê tài chính tại Công ty B.

Ngày 28/01/2008, Công ty B và Công ty AQ ký kết Hợp đồng cho thuê tài chính số 16/2008/ALCI ngày 28/01/2008 (Hợp đồng cho thuê tài chính) với nội dung Công ty B sẽ cho Công ty AQ thuê tài chính 01 tàu biển vỏ thép vận chuyên hàng khô, cấp III hạn chế, trọng tải 3.242 tấn (gọi tắt là tàu Anh Quốc), kèm theo Hợp đồng cho thuê tài chính có các phụ lục 04A/ALCI; 04C/ALCI; 04D/ALCI. Công ty AQ đã đặt cọc cho Công ty B 3.750.060.000 đồng.

Ngày 28/01/2008 Công ty B và Công ty Hải Phòng ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa số 16/2008/ALCI để mua 01 tàu biển vỏ thép chở hàng khô, trọng tải 3.242 tấn của Công ty Hải Phòng để Công ty AQ thuê tài chính, thời gian bàn giao được dự kiến trong năm 2009.

Quá trình thực hiện hợp đồng mua bán hàng hóa số 16/2008/ALCI ngày 28/01/2008, Công ty B đã tạm ứng cho Công ty Hải Phòng hai đợt tổng số 20.750.060.000 đồng, trong đó số tiền tạm ứng đợt 1 là 3.750.060.000 đồng là tiền đặt cọc của Công ty AQ. Công ty Hải Phòng không bàn giao tàu theo thỏa thuận như trong hợp đồng đã ký kết, do vậy đã gây thiệt hại cho Công ty B nên Công ty B khởi kiện đề nghị Tòa án: Hủy bỏ hợp đồng mua bán hàng hóa số 16/2008/ALCI ngày 28/01/2008 và yêu cầu Công ty Hải Phòng hoàn trả khoản tiền vốn và tiền lãi phát sinh mà Công ty B đã tạm ứng cho Công ty Hải Phòng vay, chịu phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại đã gây ra cho Công ty B.

Như vậy, hợp đồng mua bán hàng hóa số 16/2008/ALCI ngày 28/01/2008 giữa Công ty B và Công ty Hải Phòng có liên quan đến hợp đồng cho thuê tài chính giữa Công ty B với Công ty AQ vì số tiền đặt cọc để đảm bảo thực hiện hợp đồng thuê tài chính của Công ty AQ, Công ty B đã dùng để tạm ứng cho Công ty Hải Phòng theo hợp đồng mua bán hàng hóa số 16/2008/ALCI. Tuy nhiên quá trình tố tụng, Tòa án cấp sơ thẩm chưa có tài liệu chứng cứ do Công ty AQ cung cấp xác nhận việc có ký hợp đồng thuê tài chính, các nội dung liên quan đến việc đặt cọc, ký cược, cung cấp vật tư, thiết bị theo thiết kế kỹ thuật... trong quá trình

đóng tàu. Đối với việc khởi kiện của nguyên đơn, Công ty AQ chưa có bản tự khai thể hiện ý kiến đối với số tiền đặt cọc, ký cược và các quyền nghĩa vụ khác trong hợp đồng thuê thuê tài chính trong trường hợp hợp đồng mua bán 16/2008/ALCI ngày 28/01/2008 bị hủy bỏ.

Trong biên bản làm việc tại Tòa án nhân dân huyện A, Công ty Hải Phòng có đề nghị đưa Công ty AQ vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan để làm rõ bản chất của thỏa thuận trong hợp đồng mua bán số 16/2008 được ký kết giữa các bên. Việc Tòa án nhân dân huyện A ủy thác văn bản cho Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình để thu thập chứng cứ các nội dung liên quan đến Công ty AQ trong vụ án là cần thiết. Trong thời gian chờ kết quả thực hiện ủy thác của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình để có căn cứ giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện A ra quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ pháp luật.

Từ những phân tích nêu trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Công ty B.

Căn cứ vào Điều 314, Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 09/2017/QĐST-KDTM ngày 24 tháng 10 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Về án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Công ty B phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng Công ty B đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2014/0007410 ngày 24-11-2017. Công ty B đã nộp xong án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- TAND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP, TKT.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Văn Dương